

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-la-mật-đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sàigòn 1998

--- o0o ---

Tập 6
Quyển Thứ 141
Hội Thứ Nhất

PHẨM SO LƯỜNG CÔNG ĐỨC
Thứ 30 – 39

Khi ấy, Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Vì sao các thiện nam tử, thiện nữ nhân thấy nói hữu sở đắc An nhãn Ba-la-mật-đa, gọi tên nói tương tự An nhãn Ba-la-mật-đa? Phật nói: Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói sắc hoặc thường hoặc vô thường, nói thọ tướng hành thức hoặc thường hoặc vô thường. Nói sắc hoặc vui hoặc khổ, nói thọ tướng hành thức hoặc vui hoặc khổ. Nói sắc hoặc ngã hoặc vô ngã, nói thọ tướng hành thức hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói sắc hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói thọ tướng hành thức hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành an nhãn, đây là hành An nhãn Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành an nhãn nên cầu sắc hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu thọ tướng hành thức hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu sắc hoặc vui hoặc khổ, nên cầu thọ tướng hành thức hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu sắc hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu thọ tướng hành thức hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu sắc hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu thọ tướng hành thức hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành an nhãn, đây là hành An nhãn Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân, như vậy cầu sắc hoặc thường hoặc vô thường, cầu thọ tướng hành thức hoặc thường hoặc vô thường. Cầu sắc hoặc vui hoặc khổ, cầu thọ tướng hành thức hoặc vui hoặc khổ. Cầu sắc hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu thọ tướng hành thức hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu sắc hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu thọ tướng hành thức hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành an nhãn y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự An nhãn Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự An nhãn Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói nhãn xứ hoặc thường hoặc vô thường, nói nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc thường hoặc vô thường. Nói nhãn xứ hoặc vui hoặc khổ, nói nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc vui hoặc khổ. Nói nhãn xứ hoặc ngã hoặc vô ngã, nói nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói nhãn xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành an nhãn, đây là hành An nhãn Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành an nhãn nên cầu nhãn xứ hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu nhãn xứ hoặc vui hoặc khổ, nên cầu nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu nhãn xứ hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu nhãn xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành an nhãn, đây là hành An nhãn Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu nhãn xứ hoặc thường hoặc vô thường, cầu nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc thường hoặc vô thường. Cầu nhãn xứ hoặc vui hoặc khổ, cầu nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc vui hoặc khổ. Cầu nhãn xứ hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu nhãn xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu nhĩ tỷ thiết thân ý xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành an nhãn y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự An nhãn Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự An nhãn Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói sắc xứ hoặc thường hoặc vô thường, nói thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc thường hoặc vô thường. Nói sắc xứ hoặc vui hoặc khổ, nói thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc vui hoặc khổ. Nói sắc xứ hoặc ngã hoặc vô ngã, nói thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói sắc xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành an nhẫn, đây là hành An nhẫn Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành an nhẫn nên cầu sắc xứ hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu sắc xứ hoặc vui hoặc khổ, nên cầu thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu sắc xứ hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu sắc xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành an nhẫn, đây là hành An nhẫn Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu sắc xứ hoặc thường hoặc vô thường, cầu thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc thường hoặc vô thường. Cầu sắc xứ hoặc vui hoặc khổ, cầu thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc vui hoặc khổ. Cầu sắc xứ hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu sắc xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành an nhẫn y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói nhãn giới hoặc thường hoặc vô thường; nói sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Nói nhãn giới hoặc vui hoặc khổ; nói sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Nói nhãn giới hoặc ngã hoặc vô ngã; nói sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói nhãn giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành an nhẫn, đây là hành An nhẫn Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành an nhẫn nên cầu nhãn giới hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu nhãn giới hoặc vui hoặc khổ, nên cầu sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu nhãn giới hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu nhãn giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành an nhẫn, đây là hành An nhẫn Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu nhãn giới hoặc thường hoặc vô thường, cầu sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Cầu nhãn giới hoặc vui hoặc khổ, cầu sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Cầu nhãn giới hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu nhãn giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; cầu sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành an nhẫn y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói nhĩ giới hoặc thường hoặc vô thường; nói thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Nói nhĩ giới hoặc vui hoặc khổ; nói thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Nói nhĩ giới hoặc ngã hoặc vô ngã; nói thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói nhĩ giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành an nhẫn, đây là hành An nhẫn Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành an nhẫn nên cầu nhĩ giới hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu nhĩ giới hoặc vui hoặc khổ, nên cầu thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu nhĩ giới hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu nhĩ giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu thanh giới cho đến nhĩ

xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành an nhẫn, đây là hành An nhẫn Ba-la-mật-đa. Kiêu Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu nhĩ giới hoặc thường hoặc vô thường, cầu thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Cầu nhĩ giới hoặc vui hoặc khổ, cầu thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Cầu nhĩ giới hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu nhĩ giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kể hành an nhẫn y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa. Kiêu Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiêu Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói tỳ giới hoặc thường hoặc vô thường; nói hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc, tỳ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Nói tỳ giới hoặc vui hoặc khổ; nói hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc, tỳ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Nói tỳ giới hoặc ngã hoặc vô ngã; nói hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc, tỳ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói tỳ giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc, tỳ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành an nhẫn, đây là hành An nhẫn Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kể hành an nhẫn nên cầu tỳ giới hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc, tỳ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu tỳ giới hoặc vui hoặc khổ; nên cầu hương giới cho đến tỳ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu tỳ giới hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu hương giới cho đến tỳ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu tỳ giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu hương giới cho đến tỳ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành an nhẫn, đây là hành An nhẫn Ba-la-mật-đa. Kiêu Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu tỳ giới hoặc thường hoặc vô thường, cầu hương giới cho đến tỳ xúc, tỳ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Cầu tỳ giới hoặc vui hoặc khổ; cầu hương giới cho đến tỳ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Cầu tỳ giới hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu hương giới cho đến tỳ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu tỳ giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; cầu hương giới cho đến tỳ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kể hành an nhẫn y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa. Kiêu Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiêu Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói thiết giới hoặc thường hoặc vô thường; nói vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Nói thiết giới hoặc vui hoặc khổ; nói vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Nói thiết giới hoặc ngã hoặc vô ngã; nói vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói thiết giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành an nhẫn, đây là hành An nhẫn Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kể hành an nhẫn nên cầu thiết giới hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu thiết giới hoặc vui hoặc khổ, nên cầu vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu thiết giới hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu thiết giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành an nhẫn, đây là hành An nhẫn Ba-la-mật-đa. Kiêu Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu thiết giới hoặc thường hoặc vô thường, cầu vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Cầu thiết giới hoặc vui hoặc khổ, cầu vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Cầu thiết giới hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu thiết giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kể hành an nhẫn y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa. Kiêu Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói thân giới hoặc thường hoặc vô thường; nói xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Nói thân giới hoặc vui hoặc khổ; nói xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Nói thân giới hoặc ngã hoặc vô ngã; nói xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói thân giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành an nhẫn, đây là hành An nhẫn Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành an nhẫn nên cầu thân giới hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu thân giới hoặc vui hoặc khổ, nên cầu xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu thân giới hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu thân giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành an nhẫn, đây là hành An nhẫn Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu thân giới hoặc thường hoặc vô thường, cầu xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Cầu thân giới hoặc vui hoặc khổ, cầu xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Cầu thân giới hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu thân giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành an nhẫn y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói ý giới hoặc thường hoặc vô thường; nói pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Nói ý giới hoặc vui hoặc khổ; nói pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Nói ý giới hoặc ngã hoặc vô ngã; nói pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói ý giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành an nhẫn, đây là hành An nhẫn Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành an nhẫn nên cầu ý giới hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu ý giới hoặc vui hoặc khổ, nên cầu pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu ý giới hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu ý giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành an nhẫn, đây là hành An nhẫn Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu ý giới hoặc thường hoặc vô thường, cầu pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Cầu ý giới hoặc vui hoặc khổ, cầu pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Cầu ý giới hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu ý giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành an nhẫn y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói địa giới hoặc thường hoặc vô thường, nói thủy hỏa phong không thức giới hoặc thường hoặc vô thường. Nói địa giới hoặc vui hoặc khổ, nói thủy hỏa phong không thức giới hoặc vui hoặc khổ. Nói địa giới hoặc ngã hoặc vô ngã, nói thủy hỏa phong không thức giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói địa giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói thủy hỏa phong không thức giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành an nhẫn, đây là hành An nhẫn Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành an nhẫn nên cầu địa giới hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu thủy hỏa phong không thức giới hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu địa giới hoặc vui hoặc khổ, nên cầu thủy hỏa phong không thức giới hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu địa giới hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu thủy hỏa phong không thức giới hoặc ngã

hoặc vô ngã. Nên cầu địa giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu thủy hỏa phong không thức giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành an nhẫn, đây là hành An nhẫn Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu địa giới hoặc thường hoặc vô thường, cầu thủy hỏa phong không thức giới hoặc thường hoặc vô thường. Cầu địa giới hoặc vui hoặc khổ, cầu thủy hỏa phong không thức giới hoặc vui hoặc khổ. Cầu địa giới hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu thủy hỏa phong không thức giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu địa giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu thủy hỏa phong không thức giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kế hành an nhẫn y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói vô minh hoặc thường hoặc vô thường; nói hành thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não hoặc thường hoặc vô thường. Nói vô minh hoặc vui hoặc khổ; nói hành thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não hoặc vui hoặc khổ. Nói vô minh hoặc ngã hoặc vô ngã; nói hành thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói vô minh hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói hành thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành an nhẫn, đây là hành An nhẫn Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kế hành an nhẫn nên cầu vô minh hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu vô minh hoặc vui hoặc khổ, nên cầu hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu vô minh hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu vô minh hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành an nhẫn, đây là hành An nhẫn Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu vô minh hoặc thường hoặc vô thường, cầu hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não hoặc thường hoặc vô thường. Cầu vô minh hoặc vui hoặc khổ, cầu hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não hoặc vui hoặc khổ. Cầu vô minh hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu vô minh hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kế hành an nhẫn y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường, nói Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường. Nói Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc vui hoặc khổ, nói Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc vui hoặc khổ. Nói Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã, nói Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành an nhẫn, đây là hành An nhẫn Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kế hành an nhẫn nên cầu Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc vui hoặc khổ, nên cầu Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành an nhẫn, đây là hành An nhẫn Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường, cầu Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường. Cầu Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc vui hoặc khổ, cầu Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc vui hoặc khổ. Cầu Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kế hành an nhẫn y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở

đắc, tương tự An nhãn Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự An nhãn Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói nội không hoặc thường hoặc vô thường; nói ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không hoặc thường hoặc vô thường. Nói nội không hoặc vui hoặc khổ; nói ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không hoặc vui hoặc khổ. Nói nội không hoặc ngã hoặc vô ngã; nói ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành an nhãn, đây là hành An nhãn Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành an nhãn nên cầu nội không hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu nội không hoặc vui hoặc khổ, nên cầu ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu nội không hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu nội không hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành an nhãn, đây là hành An nhãn Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu nội không hoặc thường hoặc vô thường, cầu ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc thường hoặc vô thường. Cầu nội không hoặc vui hoặc khổ, cầu ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc vui hoặc khổ. Cầu nội không hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu nội không hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành an nhãn y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự An nhãn Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự An nhãn Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói chơn như hoặc thường hoặc vô thường; nói pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới hoặc thường hoặc vô thường. Nói chơn như hoặc vui hoặc khổ; nói pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới hoặc vui hoặc khổ. Nói chơn như hoặc ngã hoặc vô ngã; nói pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói chơn như hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành an nhãn, đây là hành An nhãn Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành an nhãn nên cầu chơn như hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu pháp giới cho đến bất tư nghì giới hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu chơn như hoặc vui hoặc khổ, nên cầu pháp giới cho đến bất tư nghì giới hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu chơn như hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu pháp giới cho đến bất tư nghì giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu chơn như hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu pháp giới cho đến bất tư nghì giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành an nhãn, đây là hành An nhãn Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu chơn như hoặc thường hoặc vô thường, cầu pháp giới cho đến bất tư nghì giới hoặc thường hoặc vô thường. Cầu chơn như hoặc vui hoặc khổ, cầu pháp giới cho đến bất tư nghì giới hoặc vui hoặc khổ. Cầu chơn như hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu pháp giới cho đến bất tư nghì giới hoặc ngã hoặc vô ngã.

ngã, cầu pháp giới cho đến bất tư nghì giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu chơn như hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu pháp giới cho đến bất tư nghì giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kể hành an nhẫn y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói khổ thánh đế hoặc thường hoặc vô thường; nói tập diệt đạo thánh đế hoặc vui hoặc khổ. Nói khổ thánh đế hoặc ngã hoặc vô ngã, nói tập diệt đạo thánh đế hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói khổ thánh đế hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói tập diệt đạo thánh đế hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành an nhẫn, đây là hành An nhẫn Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành an nhẫn nên cầu khổ thánh đế hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu tập diệt đạo thánh đế hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu khổ thánh đế hoặc vui hoặc khổ, nên cầu tập diệt đạo thánh đế hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu khổ thánh đế hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu tập diệt đạo thánh đế hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu khổ thánh đế hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu tập diệt đạo thánh đế hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành an nhẫn, đây là hành An nhẫn Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu khổ thánh đế hoặc thường hoặc vô thường, cầu tập diệt đạo thánh đế hoặc thường hoặc vô thường. Cầu khổ thánh đế hoặc vui hoặc khổ, cầu tập diệt đạo thánh đế hoặc vui hoặc khổ. Cầu khổ thánh đế hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu tập diệt đạo thánh đế hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu khổ thánh đế hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu tập diệt đạo thánh đế hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kể hành an nhẫn y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói bốn tĩn lự hoặc thường hoặc vô thường; nói bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc thường hoặc vô thường. Nói bốn tĩn lự hoặc vui hoặc khổ; nói bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc vui hoặc khổ. Nói bốn tĩn lự hoặc ngã hoặc vô ngã; nói bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói bốn tĩn lự hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành an nhẫn, đây là hành An nhẫn Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành an nhẫn nên cầu bốn tĩn lự hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu bốn tĩn lự hoặc vui hoặc khổ; nên cầu bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu bốn tĩn lự hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu bốn tĩn lự hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nên cầu bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành an nhẫn, đây là hành An nhẫn Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu bốn tĩn lự hoặc thường hoặc vô thường; cầu bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc thường hoặc vô thường. Cầu bốn tĩn lự hoặc vui hoặc khổ; cầu bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc vui hoặc khổ. Cầu bốn tĩn lự hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu bốn tĩn lự hoặc tịnh hoặc bất tịnh; cầu bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kể hành an nhẫn y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự An nhẫn Ba-la-mật-đa.